|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**TỈNH HÀ TĨNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

***Phụ lục 4A-12***

**PHƯƠNG ÁN**

**SẮP XẾP 02 XÃ: AN LỘC + BÌNH LỘC**

**Thuộc huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh**

*\*

**PHẦN I**

**HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP**

**VÀ CÁC ĐVHC CÙNG CẤP LIỀN KỀ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN SẮP XẾP**

**I. ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN BẮT BUỘC SẮP XẾP**

**1. Tên ĐVHC:** XÃ AN LỘC.

**2. Thuộc khu vực**: Đồng bằng.

**3. Diện tích tự nhiên:** 4,93km2, đạt tỷ lệ 16,43% so với quy định.

**4. Dân số trung bình:** 3.150 người, đạt tỷ lệ 39,37% so với quy định. Trong đó:

a) Dân số theo dân tộc:

- Dân tộc Kinh: 3.148 người, chiếm tỷ lệ 99,93% dân số toàn xã.

- Dân tộc thái: 02 người, chiếm tỷ lệ 0,07% dân số toàn xã.

b) Dân số theo tôn giáo: Không.

**5. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Tây Bắc, phía Bắc giáp núi Hồng Lĩnh;

- Phía Nam giáp các xã: Bình Lộc, Thạch Bằng và Thạch Mỹ;

- Phía Tây giáp xã Tân Lộc;

- Phía Đông giáp xã Thịnh Lộc.

**6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã**

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách có 72 người. Trong đó:

- Cán bộ: 10 người.

- Công chức: 08 người.

- Viên chức (y tế, giáo dục): 40 người.

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 14 người.

***a) Tổ chức Đảng:***

- Bí thư Đảng ủy: 01người (kiêm Chủ tịch HĐND);

- Phó Bí thư thường trực Đảng ủy: 01 người.

***b) Hội đồng nhân dân xã:***

Lãnh đạo HĐND: 02 người. Trong đó:

- Chủ tịch HĐND: Do Bí thư Đảng ủy kiêm.

- Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách: 01 người.

***c) Ủy ban nhân dân xã:***

- Lãnh đạo UBND xã: 02 người. Trong đó:

+ Chủ tịch UBND: 01 người.

+ Phó Chủ tịch UBND: 01 người.

- Công chức: 08 người, trong đó:

+ Văn phòng – Thống kê: 01 người.

+ Tài chính – Kế toán: 01 người.

+ Tư pháp – Hộ tịch: 01người.

+ Văn hóa – Xã hội: 02 người.

+ Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường: 02 người.

+ Trưởng Công an: không.

+ Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

***d) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:***

- Số lượng các tổ chức hiện có: 05 tổ chức.

- Số lượng cấp trưởng, cấp phó: 10 người.

***e) Thôn, tổ dân phố:***

- Số lượng thôn: 05 thôn.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách thôn: 15 người.

***g) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã:*** 14 người.

**II. ĐVHC CẤP XÃ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SẮP XẾP**

**1. Tên ĐVHC:** XÃ BÌNH LỘC.

**2. Thuộc khu vực**: Đồng bằng.

**3. Diện tích tự nhiên:** 4,35 km, đạt tỷ lệ 14,51% so với quy định.

**4. Dân số trung bình:** 4.885 người, đạt tỷ lệ 61,06% so với quy định. Trong đó:

a) Dân số theo dân tộc:

- Dân tộc Kinh: 4.882 người, chiếm tỷ lệ 99,91% tổng số dân toàn xã.

- Dân tộc Thái: 01 người, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số dân toàn xã.

- Dân tộc Mường: 01 người, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số dân toàn xã.

- Dân tộc Tày: 01 người, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số dân toàn xã.

b) Dân số theo tôn giáo: 1.772 người

- Công giáo: 1.772 người theo đạo Thiên Chúa giáo, chiếm tỷ lệ 36,3% tổng dân số toàn xã.

- Phật giáo: không.

**5. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề:**

- Phía Bắc giáp xã An Lộc;

- Phía Nam giáp Phù Lưu;

- Phía Tây giáp xã Tân Lộc;

- Phía Đông giáp các xã: An Lộc, Thạch Bằng.

**6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã**

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách có 72 người. Trong đó:

- Cán bộ: 10 người.

- Công chức: 21 người.

- Viên chức (giáo dục + y tế): 112 người (108 giáo dục, 04 y tế ).

- Người hoạt động không chuyên trách: 12 người.

Cụ thể:

***a) Tổ chức Đảng:***

- Bí thư Đảng ủy: 01 người (kiêm Chủ tịch HĐND xã).

- Phó Bí thư thường trực Đảng ủy: 01 người.

***b) Hội đồng nhân dân xã:***

Lãnh đạo HĐND: 02 người. Trong đó:

- Chủ tịch HĐND: Do Bí thư Đảng ủy kiêm.

- Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách: 01 người.

***c) Ủy ban nhân dân xã:***

- Lãnh đạo UBND xã: 02 người. Trong đó:

+ Chủ tịch UBND: 01 người.

+ Phó Chủ tịch UBND: 01 người.

- Công chức cấp xã: 11 người. Trong đó:

+ Văn phòng – Thống kê: 02 người.

+ Tài chính – Kế toán: 02 người.

+ Tư pháp – Hộ tịch: 01người.

+ Văn hóa – Xã hội: 02 người.

+ Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường: 02 người.

+ Trưởng Công an: 01 người.

+ Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

***d) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:***

- Số lượng các tổ chức hiện có: 05 tổ chức.

- Số lượng cấp trưởng, cấp phó: 10 người.

***e) Thôn, tổ dân phố:***

- Số lượng thôn: 06 thôn.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách thôn: 18 người.

***g) Về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã:*** 12 người.

**Phần II**

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**I. CƠ SỞ VÀ LÝ DO CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019 - 2021.

- Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021.

- Quyết định số 1014-QĐ/TU ngày 12/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 – 2021.

- Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 22/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 – 2021.

- Chương trình động số 14-CTr/HU ngày 19/4/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 18, Nghị quyết 19.

**2. Cơ sở thực tiễn:**

Trong giai đoạn hiện nay, việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm đầu mối đơn vị hành chính cấp xã gắn liền với thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ CBCCVC đảm bảo chất lượng là hết sức bức thiết nhằm đáp ứng được mọi yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

An Lộc và Bình Lộc là hai xã có nhiều đặc điểm tương đồng về văn hóa, địa lý; đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên thời gian qua Đảng bộ và nhân dân hai xã đã luôn phát huy tinh thần đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn để vươn lên trong cuộc sống, không ngừng lao động sản xuất để xây dựng quê hương giàu mạnh. Trong những năm qua, cùng với việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội; xóa đói, giảm nghèo xây dựng Nông thôn mới của địa phương, công tác trùng tu tôn tạo, sưu tầm tư liệu các danh nhân để lập hồ sơ xếp hạng di tích đã luôn được chính quyền địa phương và các dòng họ quan tâm. Đến nay, trên địa bàn toàn xã An Lộc đã có 05 di tích được xếp hạng cấp tỉnh và đã phát huy có hiệu quả trong việc giáo dục truyền thống cho nhân dân đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Bên cạnh đó Bình Lộc có 03 di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh: Nhà thờ Nguyễn Minh Tiệm, Nhà thờ Lê Khắc Khoan, Nhà thờ Nguyễn Quang Tiến, 4/6 thôn được công nhận danh hiệu thôn văn hóa.

An Lộc là xã đạt chuẩn Nông thôn mới, Bình Lộc lộ trình đạt chuẩn Nông thôn mới vào 2019, với điều kiện và hạ tầng, mức sống, văn hóa tương đồng, việc sáp nhập là cần thiết và phù hợp.

Hơn nữa, trước năm 1975, An Lộc và Bình Lộc là 02 xã được tách ra từ xã Kiến An nên phong tục, tập quán của nhân dân 2 xã có nhiều nét tương đồng tạo thuận lợi cho việc nhập 2 đơn vị.

Với các lý do nêu trên, việc sáp nhập xã An Lộc với Bình Lộc là cần thiết để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, khai thác tiềm năng lợi thế của địa phương; phù hợp trình độ quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tạo động lực cho việc phát triển kinh tế - xã hội cho huyện.

**3. Đánh giá phương án:**

Xã mới An Lộc + Bình Lộc chưa đảm bảo nguyên tắc sắp xếp theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội vì không đạt tiêu chuẩn về diện tích theo quy định.

Xã An Lộc + Bình Lộc liền kề với các xã: Thịnh Lộc, Phù Lưu, Tân Lộc, nhưng không thể sáp nhập thêm xã liền kề vì:

- Là 02 xã có lịch sử trước đây là 01 xã (trước năm 1945, 02 xã An Lộc và Bình Lộc là một xã được đặt tên là xã Kiến An, từ 1945 – 1954 đổi tên thành xã Triều Dương, năm 1954 tách ra 02 xã là An Lộc và Bình Lộc). Vì vậy, phong tục, tập quán của nhân dân 02 xã có nhiều nét tương đồng, việc thực hiện sáp nhập thêm xã thứ ba vào 02 xã này sẽ không phù hợp với yếu tố về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và sự gắn kết cộng đồng dân cư. Phương án này phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nếu sáp nhập thêm xã Thịnh Lộc thì xã mới có diện tích vẫn không đạt, nhưng dân số vượt 77,43% so với quy định. Tiếp giáp giữa xã An Lộc + Bình Lộc và xã Thịnh Lộc là cồn cát rộng và cao như đồi núi tạo sự cách biệt rõ rệt giữa hai vùng nên phong tục, tập quán và giọng nói hoàn toàn khác nhau. Mặt khác, xã Thịnh Lộc là xã biên giới, bãi ngang ven biển còn xã An Lộc + Bình Lộc là xã đồng bằng, nên định hướng phát triển kinh tế - xã hội không giống nhau (Thịnh Lộc phát triển du lịch, dịch vụ, thương mại ven biển và khai thác, đánh bắt thuỷ, hải sản; còn An Lộc + Bình Lộc phát triển nông nghiệp thuần tuý).

- Nếu sáp nhập thêm xã Tân Lộc thì địa hình dàn trải (do xã Tân Lộc là xã miền núi), có phong tục, tập quán, văn hoá, lịch sử hoàn toàn khác nhau, giọng nói cũng khác nhau, vì môi trường sống khác nhau giữa miền núi và đồng bằng; không phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nếu sáp nhập thêm xã Phù Lưu thì xã mới có diện tích vẫn không đạt nhưng dân số vượt 70% so với quy định; mặt khác có địa hình dàn trải và hẹp, khoảng cách từ đầu xã tới cuối xã hơn 15km, gây khó khăn trong công tác quán lý và đảm bảo an ninh trật tự; định hướng phát triển kinh tế và phong tục tập quán khác nhau; hệ thống giao thông chia cắt không thuận lợi.

**II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

Sắp xếp 02 xã: An Lộc + Bình Lộc, hình thành 01 xã mới, giảm 01 xã.

**III. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Tên ĐVHC mới**: dự kiến 4 phương án:

- Phương án 1: Bình An.

- Phương án 2: An Bình.

- Phương án 3: Kiến An.

- Phương án 4: Triều Dương.

**2. Thuộc khu vực**: Đồng bằng.

**3. Diện tích tự nhiên**: 9,28 km­­­2­­­­­­­­­, đạt tỷ lệ 31% so với quy định.

**4. Dân số trung bình:** 8.029 người, đạt tỷ lệ 100,4% so với quy định.

**5. Địa giới hành chính của ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp**:

- Phía Đông giáp các xã: Thịnh Lộc, Thạch Bằng;

- Phía Tây giáp xã Tân Lộc;

- Phía Nam giáp các xã: Thạch Mỹ, Phù Lưu;

- Phía Bắc giáp xã Thịnh Lộc.

**6. Trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị**

- Trụ sở làm việc của xã mới:Trước mắt dự kiến đặt tại trụ sở xã An Lộc cũ.

- Trường học:

+ Trường THCS Bình – An – Thịnh đã được sáp nhập từ 02 trường THCS cũ nên vẫn tiếp tục dạy học bình thường;

+ Sáp nhập các Trường Mầm non và trường Tiểu học thành 02 trường mầm non và tiểu học có các điểm trường.

- Trạm Y tế: Trước mắt bố trí làm việc tại Trạm y tế xã An Lộc; sau khi Trạm Y tế xã Bình Lộc xây dựng xong sẽ chuyển về làm việc tại trạm y tế Bình Lộc.

- Đài tưởng niệm: Trước mắt đặt 2 địa điểm tại xã cũ, sau đó có trụ sở xã mới sẽ quy hoạch về gần trụ sở xã mới

- Bưu điện: Vị trí địa điểm do ngành dọc bố trí, trước mắt hoạt động ổn định tại 02 địa điểm cũ.\

**IV. SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ, NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ, Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP**

**1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp.**

- Sau khi sắp xếp, xã mới hình thành dự kiến thuộc xã loại II.

- Tổ chức bộ máy xã mới được kiện toàn đảm bảo đầy đủ các các tổ chức trong hệ thống chính trị: Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; các thôn, tổ dân phố; hệ thống bộ máy Trạm y tế, trường học đảm bảo đúng quy định.

**2. Đánh giá, phân loại, phương án bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố tại ĐVHC mới hình thành sau khi sắp xếp**

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dự kiến bố trí cho xã mới 201 người. Trong đó:

- Cán bộ: 15 người;

- Công chức: 17 người;

- Viên chức (giáo dục + y tế): 153 người;

- Người hoạt động không chuyên trách: 16 người.

Cụ thể:

***a) Tổ chức Đảng:***

- Bí thư Đảng ủy: bố trí 01 Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND xã;

- Phó Bí thư Đảng ủy: 04 người.

***b) Hội đồng nhân dân xã:***

Lãnh đạo HĐND: 02 người. Trong đó:

- Chủ tịch HĐND: do Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm.

- Phó Chủ tịch HĐND: bố trí 02 người.

***c) Ủy ban nhân dân xã:***

- Lãnh đạo UBND xã: 03 người. Trong đó:

+ Chủ tịch UBND: 01 người.

+ Phó Chủ tịch UBND: 02 người.

- Công chức: 17 người, trong đó:

+ Văn phòng – Thống kê: 03 người.

+ Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng – Môi trường: 04 người.

+ Tài chính – Kế toán: 03 người.

+ Tư pháp – Hộ tịch: 01 người.

+ Văn hóa – xã hội: 04 người

+ Trưởng Công an: 01 người.

+ Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

***d) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:***

- Số lượng tổ chức: 05 tổ chức.

- Số lượng cấp trưởng, cấp phó: 11 người.

***e) Thôn, tổ dân phố:***

- Số lượng thôn: 11 thôn.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách thôn: 33 người.

***g) Về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã:*** 16 người.

**3. Xác định số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư**;

***a) Số lượng dôi dư*** (xác định số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư trên cơ sở chậm nhất là 05 năm kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC có hiệu lực thi hành, xã mới bố trí số lượng đúng theo quy định của tỉnh, trước mắt, xác định đến năm 2025, xã mới đảm bảo đúng quy định số lượng tại Kết luận số 92-KL/TU ngày 03/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Tổng số cán bộ, công chức viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư: 29 người, trong đó:

- Cán bộ: 10 người, trong đó:

+ Bí thư, CT HĐND: 01 người.

+ Phó BT: 01 người.

+ Chủ tịch UBND: 01 người.

+ PCT UBND 01 người.

+ CTMTTQ: 01 người.

+ BT Đoàn: 01 người.

+ CT HLHPN: 01 người.

+ CT Hội Nông dân: 01 người.

+ CT Hội CCB: 01 người.

- Công chức: 11 người,trong đó:

+ Văn phòng – Thống kê: 02 người.

+ Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng – Môi trường: 02 người.

+ Tài chính – Kế toán: 02 người.

+ Tư pháp – Hộ tịch: 01 người.

+ Văn hóa – xã hội: 03 người

+ Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

- Viên chức giáo dục: 07 người (02 cấp trưởng, 03 cấp phó, 02 nhân viên hành chính).

- Viên chức y tế: 03 người (01 cấp trưởng, 02 viên chức chuyên môn, nghiệp vụ).

 - Người hoạt động không chuyên trách: 08 người.

***b) Phương án giải quyết dôi dư:***

- Đối với cán bộ, công chức:

+ Thực hiện tuyển dụng không qua thi lên công chức cấp huyện hoặc điều chuyển sang xã khác: 14 người (01 Bí thư, Chủ tịch HĐND xã; 01 Chủ tịch UBND xã; 01 Phó Bí thư Đảng ủy xã; 01 Phó Chủ tịch HĐND xã; 01 Phó Chủ tịch UBND xã; 01 Chủ tịch UBMTTQ xã; 01 Bí thư Đoàn thanh niên CSHCM; 01 Văn phòng – Thống kê; 02 Địa chính - NN-XD-MT; 01 Tài chính – kế toán; 01 Tư pháp - Hộ tịch; 03 Văn hóa - xã hội; 01 Chỉ huy trưởng QS).

+ Thực hiện tinh giản biên chế: 04 người (01 Chủ tịch Hội LHPN; 01 Chủ tịch Hội CCB; 01 Văn phòng – Thống kê; 01 Tài chính - Kế toán).

- Đối với viên chức giáo dục, y tế: Điều chuyển, sắp xếp, bố trí sang đơn vị khác.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Thực hiện nghỉ hưởng theo chính sách của tỉnh.

***c) Số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư chưa có phương án giải quyết***: 01 người.

**4. Phương án bố trí, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp và việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các ĐVHC cũ trước đây đã thực hiện sắp xếp**

***a) Xác định số lượng trụ sở làm việc dư thừa:***

- Trung tâm hành chính: 01 trụ sở

- Trạm Y tế: 01 trạm

- Trường học: Không.

- Trang thiết bị, cơ sở vật chất, tài sản: Không.

***b) Phương án xử lý:*** Chuyển đổi mục đích sử dụng.

**Phần III**

**ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN,**

**TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**I. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐVHC CẤP XÃ MỚI HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP**

**1. Định hướng ổn định và phát triển của ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp**

*a) Về phát triển kinh tế:*

- Phát huy, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển; nâng cao trình độ dân trí, sức mạnh của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Phát triển kinh tế hiệu quả và bền vững theo hướng tái cơ cấu nông nghiệp theo chiều sâu, chất lượng và hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông thôn và nâng cao đời sống nhân dân. Tiếp tục nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế làm ăn có hiệu quả. Tiếp tục triển khai có hiệu quả, quyết liệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh mở rộng quy mô, đổi mới thiết bị, công nghệ tiên tiến để tăng sản lượng, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm. Quan tâm, phát triển thêm các ngành nghề mới để giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, xúc tiến xuất khẩu lao động, chủ động liên doanh liên kết với các doanh nghiệp nhằm giải quyết việc cho lao động.

*b) Văn hóa - xã hội:* Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng khám và chữa bệnh ban đầu cho người dân sau sáp nhập. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa. Phát triển sự nghiệp văn hóa thông tin, thể dục, thể thao. Thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, văn hóa, y tế, thể dục, thể thao, dạy nghề. Giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân; giảm tỷ lệ hộ nghèo; tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi.

Phát triển đồng bộ lĩnh vực văn hóa - xã hội, ngăn chặn và đầy lùi các tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

*c) Về phát triển cơ sở hạ tầng:*

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo hướng đồng bộ phục vụ nhu cầu của nhân dân.

- Huy động được các nguồn lực tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo hướng đồng bộ và từng bước hoàn chỉnh, kết nối các khu trung tâm xã cũ. Trước mắt tiếp tục hoàn thiện các dự án xây dựng hạ tầng kỷ thuật đang triển khai trên địa bàn, ưu tiên cho đầu tư hệ thống giao thông, nhà hội quán, điện chiếu sáng, nước sạch. Phấn đấu xây dựng, hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

*d) Về tổ chức bộ máy:*

- Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Lựa chọn, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay.

**2. Giải pháp ổn định và phát triển của ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.**

*a) Tập trung thông tin, tuyên truyền:*

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự thống nhất trong đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, Đảng viên, cán bộ và toàn thể nhân dân về chủ trương, mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

*b) Về lãnh đạo, chỉ đạo:*

- Tập trung nâng cao sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự phối kết hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cho nhiệm vụ xây dựng và phát triển xã mới sau sau xếp.

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trên địa bàn xã mới.

*c) Giải pháp về ngân sách:*

Sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền, bộ máy chính quyền đi vào hoạt động ổn định thì nhiệm vụ kinh tế hàng đầu là thu ngân sách. Đối với nhiệm vụ thu tại xã, địa phương giao Ban ngân sách xã tập trung các giải pháp nhằm thu đúng đối tượng, thu đủ, đảm bảo đúng quy định. Ưu tiên giải quyết công nợ của các xã cũ từ các nguồn thu hợp pháp.

Tận dụng khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu, quản lý thu, chi ngân sách chặt chẽ. Thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn để đầu tư, xây dựng các công trình, dự án.

*d) Giải pháp về tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức*

- Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn từ xã đến thôn hoạt động hiệu quả, phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp. Đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực quản lý điều hành của các tổ chức trong hệ thống chính trị; xây dựng quy chế phối hợp giữa UBND với UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra, Hội đồng nhân dân, Ủy ban mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể.

- Trên cơ sở số cán bộ công chức hiện có, lựa chọn, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Đối với trường học và Y tế, cơ bản ổn định tổ chức, bộ máy; học sinh và giáo viên cơ bản ổn định tránh xáo trộn (tạm thời giữ nguyên các điểm trường mầm non và dịch chuyển dần để đến chậm nhất năm 2021 về tại địa điểm chính).

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết số cán bộ, công chức, người hoạt đông không chuyên trách cấp xã dôi dư:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng đủ điều kiện thực hiện tinh giản biên chế theo chính sách của Trung ương, của tỉnh để giải quyết dôi dư.

+ Rà soát bố trí bổ sung cho các vị trí thiếu do nghỉ hưu tại các xã khác trên địa bàn huyện, tỉnh.

+ Rà soát thực hiện tuyển dụng không qua thi tuyển theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong 05 năm cho các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ nếu được phân công vị trí khác không phù hợp.

- Rà soát tiêu chuẩn chức danh theo khung năng lực vị trí việc làm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ và tiếp tục bồi dưỡng kỷ năng phối hợp, soạn thảo văn bản, giao tiếp trong thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức năng động, trách nhiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức; hàng năm đánh giá, phân loại cán bộ, công chức khách quan, chính xác theo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; trên cơ sở đó lựa chọn những cán bộ,công chức có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất giữ lại làm việc ổn định lâu dài.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn và người làm nhiệm vụ khác ở thôn. Căn cứ vị trí việc làm phân công nhiệm vụ cụ thể, thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

*g) Giải pháp về sử dụng tài sản công, các công trình hạ tầng đã xây dựng đưa vào sử dụng và đầu tư xây dựng:*

- Đối với các công trình thuộc cấp xã, thôn quản lý tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng, duy tu bảo dưỡng theo quy định. Tuy nhiên để đảm bảo đơn vị hành chính cấp xã mới có cơ sở hạ tầng đồng bộ và đạt xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu cần đầu tư xây dựng 1 số hạng mục như đầu tư nâng cấp khuôn viên, trụ sở làm việc tại địa điểm mới; cải tạo, nâng cấp trường tiểu học, trường mầm non tại địa điểm mới.

- Xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu đảm bảo kết nối liên thông của các xã mới; đảm bảo các điều kiện hoạt động của tổ chức bộ máy mới để nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Tăng cường huy động vốn đầu tư để đẩy nhanh phát triển kết cấu hạ tầng, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ quỹ đất và các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác trên địa bàn.

- Huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, ưu tiên đầu tư các công trình lớn quan trọng. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ máy hành chính mới hoạt động. Tiếp tục cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn, đường giao thông nội đồng, rãnh thoát nước...

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà**

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã đảm bảo đúng lộ trình quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện bố trí, sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy thuộc cơ quan Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại ĐVHC xã mới đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Nhanh chóng ổn định tổ chức để đi vào hoạt động.

- Chủ động, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, đề xuất phương án bố trí, phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp. Tập trung thực hiện các giải pháp để xử lý số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã thực hiện sắp xếp lập danh sách cử tri đảm bảo đúng quy định theo Điều 2 Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ; niêm yết danh sách cử tri; tổ chức lấy ý kiến cử tri; tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri của các địa phương, chủ trì, phối hợp Hội đồng nhân dân cấp huyện chỉ đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã thực hiện sắp xếp tổ chức lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp xã; trình xin ý kiến Hội đồng nhân dân cấp huyện; tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

**2. Sở Nội vụ**

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc địa phương trong quá trình thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu phương án; cơ chế, chính sách thống nhất trong toàn tỉnh để giải quyết số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp.

**3. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu phương án, giải pháp cụ thể để sử dụng hiệu quả trụ sở tại các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.

- Hướng dẫn các cơ quan, địa phương lập dự toán phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí việc thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

**4.** **Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu xây dựng hoặc điều chỉnh phê duyệt Quy hoạch tổng thể ĐVHC của tỉnh phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

**5. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo**

Theo chức năng, nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý, hướng dẫn Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng phương án bố trí tổ chức bộ máy, số người làm việc tại các Trạm y tế, Trường học trên địa bàn các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp./.

**UBND TỈNH HÀ TĨNH**